

Số: LQSL_585/14h30/DBQG

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO Lũ quét sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ
hoặc dòng chảy trên khu vực các tỉnh Bắc Bộ
và Thanh Hoá**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 24 giờ qua (từ 14 giờ ngày 21/8 đến 14 giờ ngày 22/8), khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hoá đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Tà Gia 144,8mm (Lai Châu); Nậm Giôn 177,4mm (Sơn La); Vạn Mai 98,6mm (Phú Thọ); Quân Chu 138,8mm (Thái Nguyên); Trà Lĩnh 105,6mm (Cao Bằng); Mẫu Sơn 336,3mm (Lạng Sơn); Kỳ Thượng 224mm (Quảng Ninh); Tân Sơn 177mm (Bắc Ninh); Trung Lý 116,8mm (Thanh Hoá);...

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh Bắc Bộ và Thanh Hóa tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Thái Nguyên, Lạng Sơn, Quảng Ninh, Phú Thọ từ 20-30mm, có nơi trên 70mm; Thanh Hóa từ 10-20mm, có nơi trên 40mm; Lai Châu, Sơn La, Cao Bằng, Bắc Ninh từ 5-10mm, có nơi trên 20mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 14h30

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



Nguyễn Thị Nhung

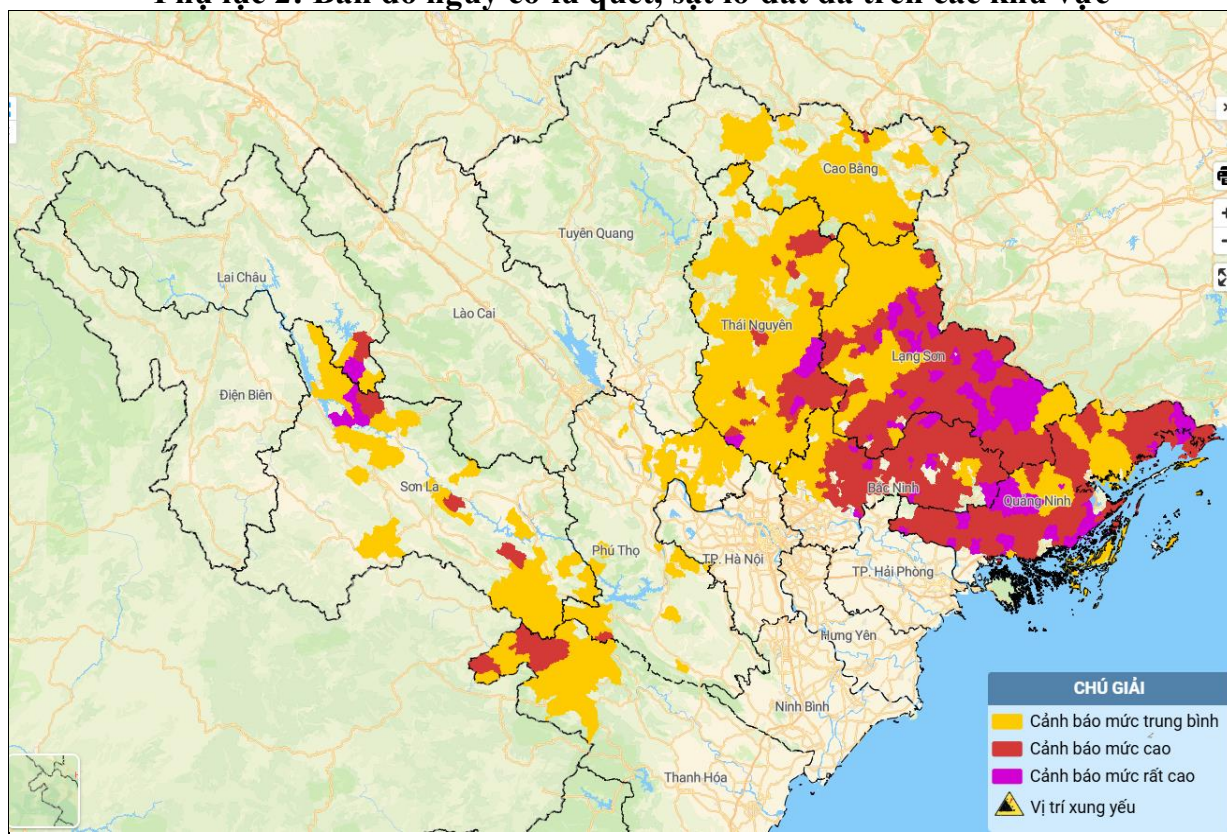
PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh	Xã/Phường
1	Lai Châu	Khoen On, Mường Kim; Than Uyên
2	Sơn La	Chiềng Lao, Mường Sại; Tạ Khoa, Tân Yên; Chiềng Khương, Chiềng La, Chiềng Sơn, Đoàn Kết, Kim Bon, Lóng Sập, Muối Nội, Mường Bú, Mường Chiên, Mường Giôn, Mường Hung, Mường Khiêng, Mường La, P. Chiềng An, P. Chiềng Cơi, P. Mộc Châu, P. Mộc Sơn, P. Thảo Nguyên, P. Vân Sơn, Phiêng Păn, Quỳnh Nhai, Song Khủa, Tà Hộc, Tân Phong, Tô Múa, Vân Hồ, Xím Vàng, Xuân Nha
3	Phú Thọ	Mai Hạ; Bản Nguyên, Bao La, Bình Nguyên, Bình Phú, Bình Tuyên, Bình Xuyên, Cao Phong, Đại Đình, Đạo Trù, Đào Xá, Đoan Hùng, Hải Lựu, Hiền Quan, Hoàng An, Hội Thịnh, Hợp Lý, Hy Cương, Lạc Sơn, Lâm Thao, Lập Thạch, Lương Sơn, Mai Châu, P. Kỳ Sơn, P. Nông Trang, P. Phong Châu, P. Thanh Miếu, P. Vân Phú, P. Việt Trì, P. Vĩnh Phúc, P. Vĩnh Yên, Pà Cò, Phù Ninh, Quảng Yên, Quy Đức, Quyết Thắng, Sơn Đông, Sông Lô, Tam Đảo, Tam Dương, Tam Dương Bắc, Tam Nông, Tam Sơn, Tân Pheo, Tây Cốc, Thái Hòa, Thanh Ba, Thịnh Minh, Thổ Tang, Vĩnh An, Vĩnh Hưng, Vĩnh Phú, Vĩnh Thành, Vĩnh Tường, Xuân Lũng, Yên Lãng, Yên Sơn
4	Thái Nguyên	Nam Hòa, Nghinh Tường, Quân Chu; Đại Phúc, Dân Tiến, Đông Hỷ, Hiệp Lực, La Hiên, Phú Lạc, Phú Lương, Phú Thông, Quang Sơn, Tân Khánh, Thanh Thịnh, Thượng Quan, Trại Cau, Trần Phú, Tràng Xá, Văn Hán, Vĩnh Thông, Võ Nhai; An Khánh, Ba Bể, Bạch Thông, Bằng Thành, Bằng Vân, Bình Thành, Bình Yên, Cẩm Giàng, Chợ Đồn, Chợ Mới, Côn Minh, Cường Lợi, Đại Từ, Diềm Thụy, Định Hóa, Đồng Phúc, Đức Lương, Hợp Thành, Kha Sơn, Kim Phụng, La Bằng, Lam Vỹ, Nà Phặc, Na Rì, Nam Cường, Ngân Sơn, Nghĩa Tá, Nghiêu Loan, P. Bá Xuyên, P. Bắc Kạn, P. Bách Quang, P. Đức Xuân, P. Gia Sàng, P. Linh Sơn, P. Phan Đình Phùng, P. Phổ Yên, P. Phúc Thuận, P. Quan Triều, P. Quyết Thắng, P. Sông Công, P. Tích Lương, P. Trung Thành, P. Vạn Xuân, Phong Quang, Phú Bình, Phú Đình, Phú Thịnh, Phú Xuyên, Phượng Tiến, Quảng Bạch, Sảng Mộc, Tân Cương, Tân Kỳ, Tân Thành, Thần Sa, Thành Công, Thanh Mai, Thượng Minh, Trung Hội, Văn Lang, Văn Lãng, Vạn Phú, Vô Tranh, Xuân Dương, Yên Bình, Yên Phong, Yên Thịnh, Yên Trạch
5	Cao Bằng	Đức Long, Trà Lĩnh; Bạch Đằng, Bảo Lạc, Bế Văn Đàn, Cần Yên, Canh Tân, Đàm Thủy, Đoài Dương, Đông Khê, Hạ Lang, Hà Quảng, Hạnh Phúc, Hòa An, Hưng Đạo, Huy Giáp, Khánh Xuân, Kim Đồng, Minh Khai, Minh Tâm, Nam Tuấn, Nguyên Bình, Nguyễn Huệ, P. Nùng Trí Cao, P. Tân Giang, P. Thục Phán, Phục Hòa, Quang Hán, Quang Trung, Quảng Uyên, Tam Kim,

TT	Tỉnh	Xã/Phường
		Thạch An, Thành Công, Thông Nông, Tĩnh Túc, Tổng Cột, Vinh Quý, Xuân Trường
6	Lạng Sơn	Bắc Sơn, Bằng Mạc, Bình Gia, Chi Lăng, Công Sơn, Điềm He, Đình Lập, Hoàng Văn Thụ, Hội Hoan, Hữu Lũng, Khuất Xá, Kiên Mộc, Lộc Bình, Lợi Bắc, Mẫu Sơn, Na Dương, Na Sầm, P. Đông Kinh, P. Kỳ Lừa, P. Lương Văn Tri, P. Tam Thanh, Tân Đoàn, Tân Thành, Thống Nhất, Văn Lãng, Văn Quan, Xuân Dương; Ba Sơn, Cai Kinh, Cao Lộc, Châu Sơn, Chiến Thắng, Đồng Đăng, Hồng Phong, Hữu Liên, Kháng Chiến, Khánh Khê, Nhân Lý, Nhất Hòa, Quan Sơn, Tân Tri, Tân Văn, Thái Bình, Thiện Long, Thiện Thuật, Thụy Hùng, Tuấn Sơn, Vạn Linh, Vân Nham, Vũ Lãng, Yên Bình, Yên Phúc; Đoàn Kết, Hoa Thám, Hưng Vũ, Quốc Khánh, Quốc Việt, Quý Hòa, Tân Tiến, Thất Khê, Thiện Hòa, Thiện Tân, Tràng Định, Tri Lễ, Vũ Lễ
7	Quảng Ninh	Ba Chẽ, Đặc khu Vân Đồn, Hải Sơn, Kỳ Thượng, Lương Minh, P. Bãi Cháy, P. Cẩm Phả, P. Cửa Ông, P. Đông Mai, P. Đông Triều, P. Hoàng Bồ, P. Mạo Khê, P. Móng Cái 3, P. Mông Dương, P. Uông Bí, P. Vàng Danh, P. Việt Hưng, P. Yên Tử, Quảng Hà; Bình Liêu, Diên Xá, Đường Hoa, Hải Hòa, Hải Lạng, Hải Ninh, Lục Hồn, P. An Sinh, P. Bình Khê, P. Cao Xanh, P. Hà Lâm, P. Hạ Long, P. Hà Tu, P. Hoàng Quế, P. Hồng Gai, P. Móng Cái 1, P. Móng Cái 2, P. Quang Hanh, P. Tuần Châu, Quảng Đức, Quảng La, Thống Nhất, Tiên Yên; Đặc khu Cô Tô, Đàm Hà, Đông Ngũ, Hoành Mô, Quảng Tân, Vĩnh Thực
8	Bắc Ninh	Bảo Đài, Đồng Việt, Dương Hưu, Kép, Lục Ngạn, P. Bắc Giang, P. Chũ, P. Phượng Sơn, Tân Sơn, Trường Sơn; An Lạc, Bắc Lũng, Biển Động, Biên Sơn, Bó Hạ, Đại Sơn, Đèo Gia, Đồng Kỳ, Đông Phú, Kiên Lao, Lạng Giang, Lục Nam, Lục Sơn, Mỹ Thái, Nam Dương, Nghĩa Phương, Nhã Nam, P. Cảnh Thụy, P. Đa Mai, P. Nénh, P. Tân An, P. Tân Tiến, P. Tiên Phong, P. Tự Lạn, P. Vân Hà, P. Việt Yên, P. Yên Dũng, Phúc Hòa, Sa Lý, Sơn Hải, Tân Dĩnh, Tân Yên, Tây Yên Tử, Tiên Lục, Tuấn Đạo, Vân Sơn, Yên Thế; Hiệp Hòa, Hoàng Văn, Hợp Thịnh, Ngọc Thiện, Quang Trung, Sơn Động, Tam Tiến, Xuân Cẩm, Xuân Lương, Yên Định
9	Thanh Hóa	<i>Mường Lý, Quang Chiêu, Tam chung, Trung Lý; Hiền Kiệt, Hồi Xuân, Mường Chanh, Mường Lát, Nam Xuân, Nhi Sơn, Phú Lệ, Phú Xuân, Pù Nhi, Quan Sơn, Sơn Điện, Sơn Thủy, Tam Lư, Thiên Phú, Trung Sơn, Trung Thành</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)